# III. PHẨM TRÊN TẤT CẢ
# (*ANUTTARIYAVAGGA*)

## I. KINH TẠI LÀNG SĀMA (*Sāmakasutta*) (*A.* III. 309)

**21.** Một thời, Thế Tôn trú ở giữa dân chúng Sakka, tại làng Sāma (Xá-di), gần hồ sen. Rồi một thiên nhân, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng hồ sen, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Đứng một bên, vị thiên nhân ấy bạch Thế Tôn:

– Có ba pháp này, bạch Thế Tôn, đưa đến Tỷ-kheo bị thối đọa. Thế nào là ba? Ưa thích công việc, ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ. Ba pháp này, bạch Thế Tôn, đưa đến Tỷ-kheo bị thối đọa.

Vị thiên nhân ấy nói như vậy, bậc Đạo sư chấp nhận. Vị thiên nhân ấy, với ý nghĩ: "Bậc Đạo sư đã chấp nhận ta", đảnh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về Ngài rồi biến mất tại chỗ.

Rồi Thế Tôn, sau khi đêm ấy đã mãn, gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo, đêm nay, một thiên nhân, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng hồ sen, đi đến Ta; sau khi đến, vị ấy đảnh lễ Ta rồi đứng một bên. Đứng một bên, thiên nhân ấy nói với Ta: "Có ba pháp này, bạch Thế Tôn, đưa đến Tỷ-kheo bị thối đọa. Thế nào là ba? Ưa thích công việc, ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ. Ba pháp này, bạch Thế Tôn, đưa đến Tỷ-kheo bị thối đọa." Này các Tỷ-kheo, thiên nhân ấy nói như vậy. Nói như vậy xong, vị ấy đảnh lễ Ta, thân bên hữu hướng về Ta rồi biến mất tại chỗ. Này các Tỷ-kheo, thật không được gì cho các ông, thật không khéo được gì cho các ông, vì rằng các thiên nhân ấy biết được các pháp dắt dẫn các ông thối đọa trong các thiện pháp. Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng ba pháp khác đưa đến thối đọa, hãy lắng nghe và suy nghiệm kỹ, Ta sẽ nói.

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Này các Tỷ-kheo, thế nào là ba pháp đưa đến thối đọa? Ưa hội chúng, ác ngôn, ác bạn hữu. Ba pháp này, này các Tỷ-kheo, đưa đến thối đọa.

Này các Tỷ-kheo, những ai trong quá khứ đã thối đọa trong các thiện pháp, tất cả đều vì sáu pháp này, sẽ bị thối đọa trong các thiện pháp. Này các Tỷ-kheo, những ai trong tương lai sẽ bị thối đọa trong các thiện pháp, tất cả đều vì sáu pháp này, sẽ bị thối đọa trong các thiện pháp. Này các Tỷ-kheo, những ai trong hiện tại bị thối đọa trong các thiện pháp, tất cả đều vì sáu pháp này, bị thối đọa trong các thiện pháp.

## II. KINH KHÔNG THỐI ĐỌA (*Aparihāniyasutta*) (*A*. III. 310)

**22.** Này các Tỷ-kheo, có sáu pháp không thối đọa này, Ta sẽ thuyết, hãy lắng nghe.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sáu pháp không thối đọa? Không ưa công việc, không ưa nói chuyện, không ưa ngủ nghỉ, không ưa hội chúng, thiện ngôn, thiện bạn hữu.

Này các Tỷ-kheo, có sáu pháp không thối đọa này.

Này các Tỷ-kheo, những ai trong thời quá khứ không bị thối đọa trong các thiện pháp, tất cả đều nhờ sáu pháp này không bị thối đọa trong các thiện pháp. Này các Tỷ-kheo, những ai trong thời vị lai sẽ không bị thối đọa trong các thiện pháp, tất cả đều nhờ sáu pháp này sẽ không bị thối đọa trong các thiện pháp. Này các Tỷ-kheo, những ai trong thời hiện tại không bị thối đọa trong các thiện pháp, tất cả đều nhờ sáu pháp này không bị thối đọa trong các thiện pháp.

## III. KINH SỢ HÃI (*Bhayasutta*)[21] (*A*. III. 310)

**23.** Sợ hãi, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với các dục. Khổ, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với các dục. Bệnh, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với các dục. Cục bướu, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với các dục. Tham dính, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với các dục. Bùn lầy, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với các dục.

Và này các Tỷ-kheo, vì sao sợ hãi là đồng nghĩa với các dục?

Này các Tỷ-kheo, say đắm bởi tham dục, bị trói buộc bởi các tham ước muốn, ngay trong hiện tại không thoát khỏi sợ hãi, đời sau cũng không thoát khỏi sợ hãi. Do vậy, sợ hãi là đồng nghĩa với các dục.

Và này các Tỷ-kheo, vì sao khổ... bệnh... cục bướu... tham dính... bùn lầy là đồng nghĩa với các dục?

Này các Tỷ-kheo, say đắm bởi tham dục, bị trói buộc bởi tham dục, ngay trong hiện tại không thoát khỏi bùn lầy, đời sau cũng không thoát khỏi bùn lầy. Do vậy bùn lầy là đồng nghĩa với các dục.

Sợ hãi và khổ đau,
Bệnh hoạn và cục bướu,
Cả hai tham dính bùn,
Được gọi là các dục.
Tại đấy kẻ phàm phu,
Tham đắm và chấp trước,
Thấy sợ trong chấp thủ,
Nguồn gốc của tử sanh.
Không chấp thủ, giải thoát,
Đoạn tận được sanh tử,

[21] Tham chiếu: *Thất xứ tam quán kinh* 七處三觀經 (*T*.02. 0150A.28. 0879c22).

Chúng đạt được an ổn,
Được hiện tại tịnh lạc,
Vượt sợ hãi oán thù,
Mọi đau khổ vượt qua.

## IV. KINH NÚI TUYẾT (*Himavantasutta*) (*A.* III. 311)

**24.** Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể phá vỡ vua Núi Tuyết, còn nói gì vô minh hạ liệt. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo thiện xảo nhập được thiền định, thiện xảo trú được thiền định, thiện xảo xuất khỏi thiền định, thiện xảo trong sự an lạc thiền định, thiện xảo trong cảnh giới thiền định, thiện xảo trong sự dẫn khởi đến thiền định.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể phá vỡ vua Núi Tuyết, còn nói gì vô minh hạ liệt.

## V. KINH TÙY NIỆM XỨ (*Anussatiṭṭhānasutta*)[22] (*A.* III. 312)

**25.** Này các Tỷ-kheo, có sáu tùy niệm xứ này. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm Như Lai: "Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn." Khi nào, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm Như Lai, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân chi phối, tâm không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm được chánh trực, ra khỏi, giải thoát, xuất khỏi tham. Tham, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với năm dục trưởng dưỡng. Do lấy cái này làm đối tượng, này các Tỷ-kheo, ở đây một số các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm Pháp: "Pháp được Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự mình giác hiểu." Khi nào, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm Pháp, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân chi phối, tâm không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm được chánh trực... các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm Tăng: "Diệu hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Trực hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Ứng lý hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Chánh hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, tức là bốn đôi tám vị. Chúng đệ tử Thế Tôn này đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là vô thượng phước điền ở đời." Khi nào, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm Tăng... các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm giới: "Giới không bị bể vụn, không bị sứt mẻ, không tỳ vết, không có uế nhiễm, đưa đến giải thoát,

[22] Tham chiếu: *Tạp.* 雜 (*T.*02. 0099.931. 0237c09); *Biệt Tạp.* 別雜 (*T.*02. 0100.156. 0432b28).

được người trí tán thán, không bị chấp thủ, đưa đến thiền định." Khi nào, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm giới, trong khi ấy tâm không bị tham chi phối... các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tự mình tùy niệm thí: "Thật là được lợi cho ta! Thật là khéo được lợi cho ta! Vì rằng với quần chúng bị cấu uế xan tham chi phối, ta sống trong gia đình với tâm không bị cấu uế xan tham chi phối, bố thí rộng rãi với bàn tay sạch sẽ, ưa thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, ưa thích phân phát vật bố thí." Này các Tỷ-kheo, trong khi vị Thánh đệ tử tùy niệm bố thí, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối... các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử tùy niệm thiên: "Có Bốn Thiên Vương, có chư thiên cõi trời Ba Mươi Ba, có chư thiên Dạ-ma, có chư thiên Đâu-suất, có chư thiên Hóa Lạc, có chư thiên Tha Hóa Tự Tại, có chư thiên Phạm Chúng, có chư thiên cao hơn nữa. Đầy đủ với lòng tin như vậy, chư thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Lòng tin như vậy cũng có đầy đủ ở nơi ta. Đầy đủ với giới, với nghe pháp, với thí, với tuệ như vậy, chư thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia. Tuệ như vậy cũng có đầy đủ ở nơi ta." Khi vị ấy niệm tín, giới, nghe pháp, thí và tuệ của tự mình và chư thiên ấy, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân chi phối, tâm không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm vị ấy được chánh trực, ra khỏi, giải thoát, xuất khỏi tham. Tham, này các Tỷ-kheo, là đồng nghĩa với năm dục lạc. Do lấy cái này làm đối tượng, này các Tỷ-kheo, ở đây, một số các loài hữu tình được thanh tịnh.

Này các Tỷ-kheo, đây là sáu tùy niệm xứ.

## VI. KINH MAHĀKACCĀNA (*Mahākaccānasutta*)[23] (*A.* III. 314)

**26.** Tại đấy, Tôn giả Mahākaccāna gọi các Tỷ-kheo:

– Chư Hiền giả Tỷ-kheo!

– Thưa vâng, Hiền giả.

Các vị Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Mahākaccāna. Tôn giả Mahākaccāna nói như sau:

– Thật vi diệu thay, chư Hiền giả! Thật hy hữu thay, chư Hiền giả! Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã chứng ngộ và đạt được sự mở rộng khỏi bị trói buộc; nhờ vậy, các loài hữu tình được thanh tịnh, vượt khỏi sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là sáu tùy niệm xứ. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Hiền giả, vị Thánh đệ tử tùy niệm Như Lai: "Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn."

[23] Tham chiếu: *Tạp.* 雜 (*T.*02. 0099.550. 0143b18).

Này chư Hiền, trong khi vị Thánh đệ tử tùy niệm Như Lai, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân hận chi phối, tâm không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm được chánh trực, ra khỏi, giải thoát, xuất khỏi tham. Tham, này chư Hiền, là đồng nghĩa với năm dục trưởng dưỡng. Vị Thánh đệ tử ấy, này chư Hiền, trong tất cả thời, sống với tâm đồng đẳng với hư không, rộng lớn quảng đại, vô lượng, không hận, không sân. Này chư Hiền, lấy cái này làm đối tượng, ở đây một số các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này chư Hiền, vị Thánh đệ tử tùy niệm Pháp: "Pháp được Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được các người có trí tự mình giác hiểu." Này chư Hiền, trong khi vị Thánh đệ tử tùy niệm Pháp, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân chi phối, tâm không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm được chánh trực, ra khỏi, giải thoát, xuất khỏi tham. Tham, này chư Hiền, là đồng nghĩa với năm dục trưởng dưỡng. Vị Thánh đệ tử ấy, trong tất cả thời, sống với tâm đồng đẳng với hư không, rộng lớn, quảng đại, vô lượng, không hận, không sân. Này chư Hiền, lấy cái này làm đối tượng, ở đây một số các loài hữu tình được thanh tịnh.

Lại nữa, này chư Hiền, vị Thánh đệ tử tùy niệm Tăng: "Diệu hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn... là vô thượng phước điền ở đời... tùy niệm các giới... tùy niệm thí... tùy niệm chư thiên..." Vị Thánh đệ tử, này chư Hiền, trong khi tùy niệm chư thiên, trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân chi phối, tâm không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm được chánh trực, ra khỏi, giải thoát, xuất khỏi tham. Tham, này chư Hiền, là đồng nghĩa với các dục trưởng dưỡng. Vị Thánh đệ tử ấy, trong tất cả thời, sống với tâm đồng đẳng với hư không, rộng lớn, quảng đại, vô lượng, không hận, không sân. Này chư Hiền, lấy tư tưởng này làm đối tượng, ở đây một số các loài hữu tình được thanh tịnh.

Thật vi diệu thay, này chư Hiền! Thật hy hữu thay, này chư Hiền! Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã chứng ngộ và đạt được sự mở rộng khỏi bị trói buộc; nhờ vậy, các loài hữu tình được thanh tịnh, vượt khỏi sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là sáu tùy niệm xứ.

## VII. KINH CÁC THỜI THỨ NHẤT (*Paṭhamasamayasutta*) (*A*. III. 317)

**27.** Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

– Có bao nhiêu thời, bạch Thế Tôn, để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý?

– Có sáu thời, này Tỷ-kheo, để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý. Thế nào là sáu?

Ở đây, này Tỷ-kheo, trong khi Tỷ-kheo sống với tâm bị dục tham chi phối, bị dục tham ám ảnh, vị ấy không như thật rõ biết dục tham đang khởi lên; trong

khi ấy, sau khi đến, Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, vị ấy cần được nói như sau: "Thưa Hiền giả, tôi sống với tâm bị dục tham chi phối, bị dục tham ám ảnh, tôi không như thật rõ biết xuất ly khỏi dục tham. Lành thay, nếu Tôn giả thuyết pháp cho tôi để đoạn tận dục tham!" Và Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, thuyết pháp để đoạn tận dục tham. Này Tỷ-kheo, đây là thời thứ nhất để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, trong khi Tỷ-kheo sống với tâm bị sân chi phối, bị sân ám ảnh, không như thật rõ biết xuất ly khỏi sân được khởi lên; trong khi ấy, sau khi đến, Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, vị ấy cần được nói như sau: "Thưa Hiền giả, tôi sống với tâm bị sân chi phối, bị sân ám ảnh, tôi không như thật rõ biết xuất ly khỏi sân. Lành thay, nếu Tôn giả thuyết pháp cho tôi để đoạn tận sân!" Và Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, thuyết pháp để đoạn tận sân. Này Tỷ-kheo, đây là thời thứ hai để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, trong khi Tỷ-kheo sống với tâm bị hôn trầm thụy miên chi phối, bị hôn trầm thụy miên ám ảnh... bị trạo hối chi phối, bị trạo hối ám ảnh... bị nghi chi phối, bị nghi ám ảnh, không như thật rõ biết xuất ly khỏi nghi được khởi lên; trong khi ấy, sau khi đến, Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, vị ấy cần được nói như sau: "Thưa Hiền giả, tôi sống với tâm bị nghi chi phối, tâm bị nghi ám ảnh. Tôi không như thật rõ biết xuất ly khỏi nghi. Lành thay, nếu Tôn giả thuyết pháp cho tôi để đoạn tận nghi!" Và Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, thuyết pháp để đoạn tận nghi. Này Tỷ-kheo, đây là thời thứ năm để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, trong khi Tỷ-kheo y cứ nơi tướng nào, do tác ý tướng ấy, các lậu hoặc được đoạn diệt, không có gián đoạn, vị ấy không biết, không thấy tướng ấy; trong khi ấy, sau khi đi đến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, vị ấy cần được nói như sau: "Thưa Hiền giả, y cứ nơi tướng nào, do tác ý tướng ấy, các lậu hoặc được đoạn diệt, không có gián đoạn, tôi không biết, không thấy tướng ấy. Lành thay, nếu Tôn giả thuyết pháp cho tôi để đoạn diệt các lậu hoặc!" Và Tỷ-kheo đã được tu tập về ý thuyết pháp để đoạn diệt các lậu hoặc. Này Tỷ-kheo, đây là thời thứ sáu để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Đây là sáu thời, này Tỷ-kheo, để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

## VIII. KINH CÁC THỜI THỨ HAI (*Dutiyasamayasutta*) (*A.* III. 320)

**28.** Một thời, rất nhiều Tỷ-kheo trú tại Bārāṇasī, chỗ chư thiên đọa xứ, Lộc Uyển. Sau khi đi khất thực và ăn xong, trên con đường trở về, các vị Tỷ-kheo ngồi tụ họp lại trong căn nhà hình tròn và câu chuyện sau đây được khởi lên:

– Này chư Hiền, thời giờ nào để đi đến yết kiến vị Tỷ-kheo đã được tu tập về ý?

Được nghe nói vậy, một Tỷ-kheo bạch với các Tỷ-kheo trưởng lão:

– Thưa chư Hiền, khi nào vị Tỷ-kheo đã được tu tập về ý, sau khi đi khất thực và ăn xong, trên con đường trở về, sau khi rửa chân, đã ngồi xuống, kiết-già, lưng

thẳng, an trú niệm trước mặt, đấy là thời để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Được nghe nói vậy, một Tỷ-kheo khác nói với Tỷ-kheo ấy:

– Thưa Hiền giả, đây không phải thời để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý. Này Hiền giả, trong khi Tỷ-kheo được tu tập về ý, sau khi đi khất thực và ăn xong, trên con đường trở về, sau khi rửa chân, ngồi kiết-già, lưng thẳng, để niệm trước mặt, bị mệt mỏi vì đi bộ; trong khi ấy, không cảm thấy khinh an, bị mệt mỏi vì ăn uống; trong khi ấy, không cảm thấy khinh an. Do vậy, không phải thời để đi đến yết kiến Tỷ-kheo được tu tập về ý. Này Hiền giả, trong khi Tỷ-kheo được tu tập về ý, vào buổi chiều, từ thiền tịnh đứng dậy, dưới bóng ngôi tinh xá, ngồi kiết-già, lưng thẳng, để niệm trước mặt, thời ấy chính là thời để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Được nghe nói vậy, một Tỷ-kheo khác nói với vị Tỷ-kheo ấy:

– Thời ấy không phải thời để đi yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý. Thưa Hiền giả, trong khi Tỷ-kheo được tu tập về ý, vào buổi chiều, từ thiền tịnh đứng dậy, dưới bóng ngôi tinh xá, ngồi kiết-già, lưng thẳng, để niệm trước mặt, định tướng gì vị ấy tác ý ban ngày, định tướng ấy trong khi ấy được hiện hành (*samudācarati*). Do vậy, đây không phải là thời để đi yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý. Này Hiền giả, Tỷ-kheo được tu tập về ý, sau khi đêm vừa mãn, mới thức dậy, ngồi kiết-già, lưng thẳng, để niệm trước mặt, khi ấy là thời để đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

Được nghe nói vậy, một Tỷ-kheo khác nói với Tỷ-kheo ấy:

– Khi ấy không phải thời để đi đến yết kiến Tỷ-kheo được tu tập về ý. Này Hiền giả, trong khi Tỷ-kheo được tu tập về ý, sau khi đêm đã mãn, thức dậy, ngồi kiết-già, lưng thẳng, để niệm trước mặt; trong khi ấy, thân thể đầy nhựa sống, vị ấy cảm giác thoải mái, tác ý đến lời dạy của các đức Phật. Do vậy, khi ấy không phải là thời để yết kiến Tỷ-kheo được tu tập về ý.

Được nói vậy, Tôn giả Mahākaccāna nói với các Tỷ-kheo trưởng lão ấy:

– Thưa các Hiền giả, tôi tự thân nghe từ Thế Tôn, tự thân lãnh thọ như sau: Có sáu thời này, Tỷ-kheo nên đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý. Thế nào là sáu?

(Tôn giả Mahākaccāna lặp lại như kinh 27).

Thưa chư Hiền, chính tôi tự thân nghe từ Thế Tôn, tự thân lãnh thọ như sau: Có sáu thời này, Tỷ-kheo cần đi đến yết kiến Tỷ-kheo đã được tu tập về ý.

## IX. KINH UDĀYĪ (*Udāyīsutta*) (*A*. III. 322)

**29.** Rồi Thế Tôn gọi Tôn giả Udāyī:

– Này Udāyī, có bao nhiêu chỗ để tùy niệm?

Được nghe nói vậy, Tôn giả Udāyī giữ im lặng. Lần thứ hai, Thế Tôn bảo Tôn giả Udāyī:

– Này Udāyī, có bao nhiêu chỗ để tùy niệm?

Lần thứ hai, Tôn giả Udāyī giữ im lặng. Lần thứ ba, Thế Tôn bảo Tôn giả Udāyī:

– Này Udāyī, có bao nhiêu chỗ để tùy niệm?

Lần thứ ba, Tôn giả Udāyī giữ im lặng. Rồi Tôn giả Ānanda nói với Tôn giả Udāyī:

– Này Hiền giả Udāyī, Thế Tôn gọi Hiền giả!

– Thưa Hiền giả Ānanda, tôi có nghe Thế Tôn gọi. Bạch Thế Tôn, khi Tỷ-kheo nhớ đến nhiều đời trước ở quá khứ như một đời, hai đời... vị ấy nhớ nhiều đời trước với các nét đại cương và các chi tiết. Bạch Thế Tôn, đây là chỗ để tùy niệm.

Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Ānanda:

– Ta đã biết, này Ānanda, kẻ ngu Udāyī này không sống chuyên tâm vào tăng thượng tâm.[24] Này Ānanda, có bao nhiêu chỗ để tùy niệm?

– Bạch Thế Tôn, có năm chỗ để tùy niệm. Thế nào là năm?

Ở đây, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo ly dục, ly pháp bất thiện... chứng đạt và an trú Thiền thứ ba.[25] Bạch Thế Tôn, đây là chỗ để tùy niệm, như vậy tu tập, như vậy làm cho sung mãn, đưa đến hiện tại lạc trú.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo tác ý với tưởng ánh sáng, trú vào tưởng ban ngày. Ngày như thế nào thời đêm như vậy. Đêm như thế nào thời ngày như vậy. Như vậy với tâm rộng mở, không có hạn chế, vị ấy tu tập tâm với ánh sáng chiếu sáng. Bạch Thế Tôn, đây là chỗ để tùy niệm, như vậy tu tập, như vậy làm cho sung mãn, đưa đến chứng đắc tri kiến.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo quán sát thân này[26] từ bàn chân trở lên trên, từ đỉnh tóc trở xuống, được bao bọc bởi da và chứa đầy những vật bất tịnh sai biệt. Trong thân này, đây là tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô, lá lách, phổi, ruột, màng ruột, bụng, phân, mật, đàm, mủ, máu, mồ hôi, mỡ, nước mắt, mỡ da, nước miếng, nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiểu. Bạch Thế Tôn, đây là chỗ để tùy niệm, như vậy tu tập, như vậy làm cho sung mãn, đưa đến đoạn tận tham dục.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, ví như vị Tỷ-kheo thấy một thi thể bị quăng bỏ trong nghĩa địa, một ngày hay hai ngày, ba ngày, thi thể ấy trương phồng lên, xanh ứ lại, thối ra mủ chảy,[27] Tỷ-kheo ấy đem so sánh với thân này như sau: "Thân này tánh chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi tánh chất ấy." Ví như vị ấy thấy một thi thể quăng bỏ trong nghĩa địa, bị các loại quạ ăn, hay bị

---

[24] *Adhicitta*: Tăng thượng tâm, tâm cao thượng (tâm an trụ trong thiền định). *AA*. III. 357: *Adhicittanti samādhivipassanācittaṃ* ("Tăng thượng tâm" tức chỉ cho tâm an trụ trong thiền chỉ và thiền quán).

[25] Thiền thứ tư không được đề cập vì vượt khỏi lạc (*sukha*).

[26] Xem *A*. V. 109; *D*. II. 293; *M*. I. 57; S. V. 278; *Vism*. 285-303.

[27] Xem *M*. III. 91.

các loài diều hâu ăn, hay bị các chim kên ăn, hay bị các loài chó ăn, hay bị các loài dã can ăn, hay bị các loài côn trùng ăn, Tỷ-kheo ấy đem so sánh với thân này như sau: "Thân này tánh chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi tánh chất ấy." Ví như vị ấy thấy một thi thể quăng bỏ trong nghĩa địa với các xương còn liên kết với nhau, còn dính thịt và máu, còn được các đường gân cột lại; với các bộ xương còn liên kết với nhau, không còn dính thịt nhưng còn dính máu, còn được các đường gân cột lại; với các bộ xương còn liên kết với nhau, không còn thịt và máu, còn được các đường gân cột lại; chỉ còn xương không dính lại với nhau, rải rác chỗ này chỗ kia, ở đây là xương tay, ở đây là xương chân, ở đây là xương ống, ở đây là xương bắp vế, ở đây là xương mông, ở đây là xương sống, ở đây là xương đầu, Tỷ-kheo ấy đem so sánh với thân này như sau: "Thân này bản chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi tánh chất ấy." Hay ví như vị ấy thấy một thi thể bị quăng bỏ trong nghĩa địa, chỉ còn toàn xương trắng màu vỏ ốc, chỉ còn một đống xương lâu hơn một năm, chỉ còn là xương thối trở thành bột, Tỷ-kheo ấy đem so sánh với thân này như sau: "Thân này bản chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi tánh chất ấy." Đây là chỗ để tùy niệm, bạch Thế Tôn, như vậy tu tập, như vậy làm cho sung mãn, đưa đến nhổ tận gốc kiêu mạn: "Tôi là."

Lại nữa, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo bỏ lạc bỏ khổ... chứng đạt và an trú Thiền thứ tư. Đây là chỗ để tùy niệm, bạch Thế Tôn, như vậy tu tập, như vậy làm cho sung mãn, đưa đến sự thể nhập hoàn toàn các giới sai khác nhau.

Bạch Thế Tôn, đây là năm chỗ để tùy niệm.

– Lành thay! Lành thay! Này Ānanda, đây là chỗ tùy niệm thứ sáu, hãy thọ trì ở đây, này Ānanda, Tỷ-kheo chánh niệm đi ra, chánh niệm đi vào, chánh niệm ngồi, chánh niệm nằm, chánh niệm trong khi làm việc. Này Ānanda, đây là chỗ để tùy niệm, như vậy tu tập, như vậy làm cho sung mãn, đưa đến chánh niệm tỉnh giác.

## X. KINH VÔ THƯỢNG (*Anuttariyasutta*)[28] (*A.* III. 325)

**30.** Này các Tỷ-kheo, có sáu pháp vô thượng này. Thế nào là sáu? Thấy vô thượng, nghe vô thượng, lợi đắc vô thượng, học tập vô thượng, phục vụ vô thượng, tùy niệm vô thượng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là thấy vô thượng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người đi xem voi báu, đi xem ngựa báu, đi xem châu báu, hay đi xem các vật lớn nhỏ, hay đi xem Sa-môn hay Bà-la-môn có tà kiến, có tà hạnh. Này các Tỷ-kheo, đây có phải là thấy không? Ta nói rằng: "Đây là không thấy." Sự thấy ấy, này các Tỷ-kheo, là hạ liệt, là hèn hạ, là phàm phu, không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích, không đưa đến yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này các Tỷ-kheo, ai đi yết kiến Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an

[28] Tham chiếu: *A-tỳ-đạt-ma Tập dị môn túc luận* 阿毘達磨集異門足論 (*T.*26. 1536.16. 0432c10).

trú, nhất hướng thuần tín, thời này các Tỷ-kheo, đây là thấy vô thượng, đưa đến thanh tịnh cho các loài chúng sanh, vượt qua sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là đi yết kiến Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là thấy vô thượng. Đây là thấy vô thượng.

Còn nghe vô thượng là gì?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người đi nghe tiếng trống, đi nghe tiếng sáo, đi nghe tiếng ca, hay đi nghe tiếng cao thấp khác nhau, hay đi nghe pháp các Sa-môn hay Bà-la-môn có tà kiến, tà hạnh. Này các Tỷ-kheo, đây có phải là nghe không? Ta nói rằng: "Đây là không nghe." Sự nghe ấy, này các Tỷ-kheo, là hạ liệt, là hèn hạ, là phàm phu, không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích, không đưa đến yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này các Tỷ-kheo, ai đi đến để nghe pháp của Như Lai hay của đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín, thời này các Tỷ-kheo, đây là sự nghe vô thượng, đưa đến thanh tịnh cho các loài chúng sanh, vượt qua sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là đi nghe pháp của Như Lai hay của đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là nghe vô thượng. Đây là thấy vô thượng, nghe vô thượng.

Còn lợi đắc vô thượng là thế nào?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người được con, được vợ, được tài sản, được các vật cao thấp khác nhau, được lòng tin vào các Sa-môn hay Bà-la-môn có tà kiến, tà hạnh. Này các Tỷ-kheo, đây có lợi đắc hay không? Ta nói rằng: "Đây là không lợi đắc." Lợi đắc ấy, này các Tỷ-kheo, là hạ liệt, là hèn hạ, là phàm phu, không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích, không đưa đến yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này các Tỷ-kheo, ai được lòng tin vào Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín, thời này các Tỷ-kheo, đây là lợi đắc vô thượng, đưa đến thanh tịnh cho các loài chúng sanh, vượt qua sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là được lòng tin vào Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là lợi đắc vô thượng. Đây là thấy vô thượng, nghe vô thượng, lợi đắc vô thượng.

Còn học tập vô thượng là thế nào?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người học tập về voi, học tập về ngựa, học tập về xe, học tập về cung pháp, học tập về kiếm pháp, học tập về các nghề cao thấp sai biệt hay học tập theo các Sa-môn hay Bà-la-môn có tà kiến, tà hạnh. Này các Tỷ-kheo, đây là có học tập hay không? Ta nói rằng: "Đây là không học tập." Học tập ấy, này các Tỷ-kheo, là hạ liệt, là hèn hạ, là phàm phu, không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích, không đưa đến yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này các Tỷ-kheo, ai học tập

tăng thượng giới, học tập tăng thượng định, học tập tăng thượng tuệ trong Pháp và Luật do Như Lai tuyên thuyết với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín, này các Tỷ-kheo, đây là học tập vô thượng, đưa đến thanh tịnh cho các loài chúng sanh, vượt qua sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là học tập tăng thượng giới, học tập tăng thượng định, học tập tăng thượng tuệ trong Pháp và Luật do Như Lai tuyên thuyết với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là học tập vô thượng. Đây là thấy vô thượng, nghe vô thượng, lợi đắc vô thượng, học tập vô thượng.

Còn phục vụ vô thượng là như thế nào?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người phục vụ Sát-đế-lỵ, phục vụ Bà-la-môn, phục vụ gia chủ, phục vụ các người cao thấp sai biệt, hay phục vụ Sa-môn hay Bà-la-môn có tà kiến, tà hạnh. Này các Tỷ-kheo, đây là có phục vụ hay không? Ta nói rằng: "Đây là không phục vụ." Phục vụ ấy, này các Tỷ-kheo, là hạ liệt, là hèn hạ, là phàm phu, không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích, không đưa đến yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này các Tỷ-kheo, ai phục vụ Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín, này các Tỷ-kheo, đây là phục vụ vô thượng, đưa đến thanh tịnh cho các loài chúng sanh, vượt qua sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là phục vụ Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là phục vụ vô thượng. Đây là thấy vô thượng, nghe vô thượng, lợi đắc vô thượng, học tập vô thượng, phục vụ vô thượng.

Và thế nào là tùy niệm vô thượng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người tùy niệm được con, tùy niệm được vợ, tùy niệm được tài sản, tùy niệm được cao thấp sai biệt, tùy niệm Sa-môn hay Bà-la-môn có tà kiến, tà hạnh. Này các Tỷ-kheo, đây là có tùy niệm hay không? Ta nói rằng: "Đây là không tùy niệm." Tùy niệm ấy, này các Tỷ-kheo, là hạ liệt, là hèn hạ, là phàm phu, không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích, không đưa đến yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Này các Tỷ-kheo, ai tùy niệm Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin an trú, với lòng ái mộ an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, tùy niệm ấy là vô thượng, đưa đến thanh tịnh cho các loài chúng sanh, vượt qua sầu bi, chấm dứt khổ ưu, đạt được chánh lý, chứng ngộ Niết-bàn, tức là tùy niệm Như Lai hay đệ tử Như Lai với lòng tin được an trú, với lòng ái mộ được an trú, nhất hướng thuần tín. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tùy niệm vô thượng.

Này các Tỷ-kheo, có sáu tùy niệm này.

Ai được thấy tối thắng,
Và được nghe vô thượng,
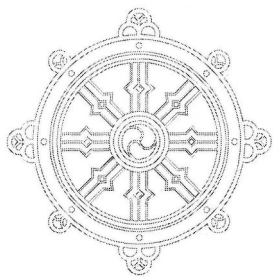
Được lợi đắc vô thượng,
Vui học tập vô thượng,
An trú trong phục vụ,
Tu tập chuyên tùy niệm,
Liên hệ đến viễn ly,
Đạt an ổn, bất tử,
Hoan hỷ, không phóng dật,
Thận trọng, hộ trì giới,
Khi thời đã chín muồi,
Đau khổ được đoạn tận.